

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 659/2021/HS-PT

Ngày 07/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Ngân

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu Thủy

Ông Nguyễn Đình Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 406/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Trần Thái A, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Đức T do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

1) **TRẦN THÁI A**, sinh ngày 30/01/2002; giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Trần Thái X và bà Vũ Kiều L; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Ngày 27/11/2020 tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 36 tháng tù về tội cố ý gây thương tích(bị cáo có kháng cáo); bị cáo tại ngoại; có mặt.

2) **NGUYỄN NGỌC S**, sinh ngày 24/05/2003(khi phạm tội 17 tuổi); giới tính: Nam; ĐKNKTT: quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; nơi ở: phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Tiến I và bà Nguyễn Thị U; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

3) **NGUYỄN ĐỨC T**, sinh ngày 23/8/2002(khi phạm tội 17 tuổi 9 tháng 01 ngày); giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Tiến Y và bà Nguyễn Thị Tú O; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: ngày 01/8/2018 công an quận Thanh Xuân xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- ***Đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Ngọc S không kháng cáo:***

Ông Nguyễn Tiến I, sinh năm 1972; trú tại: quận Hoàng Mai, Hà Nội; vắng mặt

Đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức T không kháng cáo:

Ông Nguyễn Tiến Y, sinh năm 1977; trú tại: quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; có mặt.

- ***Người bào chữa:***

1) Bà Phạm Thị Q, luật sư văn phòng luật sư Hồng Minh Z- Đoàn luật sư thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Trần Thái A; có mặt.

2) Bà Bùi Thị Hải E, trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc S; có mặt.

3) Bà Nguyễn Thị Kim R, luật sư văn phòng luật sư Nguyễn J- Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức T; có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo: Nguyễn Anh V không kháng cáo, không bị kháng nghị tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h20' ngày 24/5/2020, Trần Thái A điều khiển xe máy Honda Wave, màu đen bạc, chở Nguyễn Ngọc S ngồi sau đi trên đường Đại Cồ Việt hướng về Trần Khát Chân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Khi đi qua ngã ba Đại Cồ Việt - Trần Đại Nghĩa, A và S gặp một nhóm gồm 09 người đi trên 04 xe máy

không đeo BKS đang lưu thông phía trước cùng chiều, trong đó có một xe kiểu dáng Honda wave màu đen không rõ BKS do Nguyễn Đức T điều khiển chở Nguyễn Anh V và G (không rõ lai lịch) ngồi sau: còn lại gồm U, H, Tuấn K, Ê, F và N (không rõ lai lịch) đi trên 03 xe máy khác. A điều khiển xe máy tăng ga vượt qua xe của nhóm T rồi cả hai quay lại nhìn, T cho rằng A, S nhìn đều mình nên chửi “ĐM chúng mày dừng lại” rồi cả nhóm của T điều khiển xe máy đuổi theo xe của A. S ngoảnh mặt lại chửi thách thức nhóm của T: “ĐM chúng mày lại đây” rồi rút đôi dép màu đen đang đi ném về phía nhóm của T, còn A tiếp tục tăng ga bỏ chạy. Khi chạy đến đoạn Trần Khát Chân giao với đường Võ Thị Sáu, S tháo mũ bảo hiểm của mình, ném về phía nhóm của T, sau đó, A tiếp tục tháo mũ bảo hiểm của mình đang đội trên đầu đưa cho S để S ném về phía nhóm của T đang đuổi phía sau. A điều khiển xe máy rẽ phải vào đường Võ Thị Sáu rồi đi vào phố Thanh Nhàn hướng về Lê Thanh Nghị. Khi đi đến ngã tư Thanh Nhàn - Bạch Mai, xe do A điều khiển giảm ga, T từ phía sau điều khiển xe máy đâm vào đuôi xe máy của A khiến cả xe của A và T điều khiển bị đổ ra đường. Hai bên lao vào đánh nhau, S dùng tay chân đâm đá T liên tiếp thì bị V, G lao vào dùng chân tay đánh. Lúc này, các đối tượng còn lại trong nhóm T đi đến, Tuấn K, F lao vào đâm đá S và A bằng chân tay còn U, H, Ê và N ngồi trên xe máy chờ.

Nguyễn Ngọc S chạy vào quán mì vằn thắn của bà Phạm Kim M (sinh năm: 1969, địa chỉ: quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) lấy 01 muôi nấu ăn bằng kim loại quay lại đánh nhau với nhóm T. F và V chạy sang quán nước vỉa hè của bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm: 1953; địa chỉ: phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội) trước cửa nhà văn hóa quận Hai Bà Trưng - 255 Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Thế lấy chiếc điều cày bằng gỗ rồi vụt nhằm vào đầu T, V lấy 01 chiếc cốc thủy tinh ném về phía A nhưng không trúng khiến cốc bị vỡ, A dùng chân tay đẩy Tuấn K ra. V tiếp tục lấy chiếc ghế nhựa của quán nước đập về phía đầu A nhưng A giơ tay lên đỡ được: A lấy chiếc chìa khóa xe máy của mình kẹp vào giữa các ngón tay phải, để thò một phần kim loại mũi chìa khóa ra rồi đâm 01 cái vào thái dương trái và 01 cái vào trán của T. Sau đó, T nhặt mảnh thủy tinh dưới đất kẹp vào giữa các ngón tay phải rồi đâm vào vùng đầu, mặt của A gây thương tích. S chạy sang quán bún của bà Nguyễn Thị Kim W (sinh năm: 1972; HKTT: phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) lấy 01 chiếc bát sứ to mà khách đang ăn trên bàn ném về phía nhóm của T nhưng không trúng ai khiến chiếc bát rơi vỡ. S và A bỏ chạy, T, F, V, G và Tuấn K lên xe máy bỏ đi. S dùng xe máy đưa A vào Bệnh viện Thanh Nhàn cấp cứu. Đến 02h00' ngày 25/5/2020, A đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Cơ quan Công an thu giữ: 01 xe máy Honda Wave, 01 chìa khóa xe máy, 01 điều cày, 01 ghế nhựa, 01 chiếc cốc thủy tinh.

Tại cơ quan công an, Trần Thái A, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Anh V và Nguyễn Đức T khai nhận hành vi phạm tội như trên. Nguyễn Đức T, Nguyễn Anh V và Nguyễn Ngọc S từ chối khám thương và giám định thương tích, không đề nghị gì. Trần Thái A đề nghị đi giám định thương tích.

Ngày 27/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Trần Thái A. Ngày 04/8/2020, Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận: Vết thương vùng thái dương đỉnh trái: 03%, vết thương vùng thái dương đỉnh phải: 01%; vết rách da giữa hai cung mày, vết sây sát da mặt trước ngoài cánh tay trái: 02%. Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 06%.

Trần Thái A không đề nghị xử lý Nguyễn Đức T về hành vi Cố ý gây thương tích nhưng yêu cầu T phải bồi thường số tiền 90.000.000 đồng.

Ngày 26/5/2020, Đảng ủy – Ủy ban nhân dân - Mặt trận tổ quốc phường Bạch Mai có công văn đề nghị xử nghiêm hành vi hành của đối tượng theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 25/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản. Ngày 25/11/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc cốc thủy tinh, trị giá: 5.000 đồng, 01 điều cày gỗ, trị giá: 35.000 đồng; 01 chiếc ghế nhựa, trị giá: 18.000 đồng. Tổng tài sản trị giá: 58.000 đồng. Hội đồng định giá tài sản từ chối định giá 01 muôi, 01 bát sứ to.

Đối với xe máy Honda Wave, quá trình xác minh xác định chủ sở hữu là của anh Phạm Quang D (sinh năm: 1999, trú tại: 77 Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội). Do làm xa nên anh Vinh giao xe cho mẹ Hoàng Thị Bích Á quản lý. Ngày 24/5/2020, bà Á có đi ra ngoài thì giao nhà cho S và A trông hộ. Việc A, S đã lấy xe của bà đi, bà Á không biết. Do vậy, ngày 5/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã trao trả chiếc xe trên cho bà Hoàng Thị Bích Á, sau khi nhận lại xe bà Á không có yêu cầu gì về dân sự.

Nguyễn Đức T, Nguyễn Anh V và Nguyễn Ngọc S từ chối khám thương và giám định thương tích, không đề nghị gì. Trần Thái A tỷ lệ thương tích 06%,

không đề nghị xử lý Nguyễn Đức T về hành vi cố ý gây thương tích. Do vậy, không có căn cứ xử lý Nguyễn Đức T về hành vi Cố ý gây thương tích.

Đối với tài sản 01 chiếc cốc thủy tinh, 01 điều cày gỗ, 01 chiếc ghế nhựa, 01 muôi, 01 bát sứ to của bà Nguyễn Thị Đ, bà Nguyễn Kim W và bà Phạm Thị Kim M không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Định giá tài sản là 58.000 đồng, do vậy không đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Đức T, Nguyễn Anh V và Nguyễn Ngọc S về hành vi Hủy hoại tài sản.

Đối với Trần Thái A “không có giấy phép lái xe” nên ngày 15/12/2020 Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với về hành vi quy định tại theo quy định tại điểm a khoản 5 điều 21 Nghị định 100/2014/NĐ-CP xử phạt Trần Thái A 1.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Đức T có hành vi “Chở theo từ 03 người trên xe” nên ngày 15/12/2020, Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ, mức phạt 250.000 đồng và không có giấy phép lái xe, quy định định tại điểm a khoản 5 điều 21 Nghị định 100/2014/NĐ-CP xử phạt Nguyễn Đức T 500.000 đồng.

Quá trình điều tra, hiện chưa xác định được nhân thân các đối tượng U, G, H, Tuấn K, Nguyễn, F và N nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hồ sơ vụ án hình sự để điều tra, xử lý sau.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HSST ngày 18/3/2021 đã tuyên bố: Các bị cáo Trần Thái A, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Đức T, Nguyễn Anh V phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần Thái A 28 (hai tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: điểm b khoản 2 điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc S 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: điểm b khoản 2 điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Đức T 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định hình phạt của bị cáo khác trong vụ án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/3/2021 và 31/3/2021 các bị cáo Nguyễn Đức T và Trần Thái A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nguyễn Ngọc S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo Trần Thái A xác nhận Nguyễn Đức T đã tự nguyện bồi thường cho bị cáo 5 triệu đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Đại diện hợp pháp của bị cáo T đề nghị tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì các bị cáo còn ít tuổi nhận thức pháp luật còn hạn chế.

Đại diện viện kiểm sát thành phố Hà Nội có quan điểm:

Căn cứ lời khai của các bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ thì tòa án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trần Thái A, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Đức T với tội danh: “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo T xuất trình tài liệu bồi thường cho bị cáo A 5 triệu đồng, đề nghị ghi nhận thiện chí của bị cáo T. Tuy nhiên với tính chất hành vi, nhân thân của các bị cáo thì hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm quyết định đối với các bị cáo là phù hợp, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Thái A trình bày quan điểm được tóm tắt như sau:

Không có ý kiến gì về tội danh. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét bị cáo không chủ động gây sự trước, khi xảy ra sự việc hai bên có thể tự hòa giải song do lo sợ và nhận thức hạn chế nên đã chủ động trình báo công an. Hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bị cáo phải đi chở hàng thuê giúp đỡ gia đình, khi phạm tội bị cáo cũng vừa mới qua tuổi vị thành niên. Tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn nên đề

ngợi hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về làm lại cuộc đời vì bị cáo còn rất trẻ.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc S trình bày quan điểm được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Ngọc S còn ít tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đã có những hành vi xử sự bản năng, không đúng nên dẫn đến hậu quả đánh nhau gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo không phải là lưu manh côn đồ. Hoàn cảnh của bị cáo rất đáng thương, bố bỏ đi từ lúc bị cáo mới 5 tuổi, mẹ bị liệt mất khả năng lao động, bị cáo phải bỏ học đi làm nuôi mẹ nên là lao động chính trong gia đình, nếu bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tù thì mẹ bị cáo không có người chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy đề nghị hội đồng xét xử với chính sách nhân đạo và khoan hồng của pháp luật cho bị cáo S được cải tạo ngoài xã hội để vừa cải tạo vừa giúp đỡ và chăm sóc mẹ.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức T trình bày quan điểm được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Đức T khi phạm tội còn trong độ tuổi vị thành niên, nhận thức懵懂, thiếu suy nghĩ. Tuy nhiên bị cáo rất thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường 5 triệu đồng cho bị cáo A để bù đắp phần nào thương tích của A do bị cáo gây nên. Vì vậy đề nghị hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Kháng cáo của các bị cáo Trần Thái A, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Đức T trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Căn cứ lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã xét xử bị cáo các bị cáo Trần Thái A, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Đức T và Nguyễn Anh V tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Trần Thái A, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Đức T hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo đuổi đánh nhau trên đường phố vào thời điểm đêm khuya, có sử dụng hung khí gây mất trật tự trị an là hành vi nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự công cộng, quần chúng nhân dân đòi hỏi phải xét xử nghiêm minh. Với tính chất hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra thì tòa án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo với hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian là có căn cứ, đúng pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Sau khi xem xét lời khai của các bị cáo, lời bào chữa của các luật sư. Xét thấy các bị cáo còn ít tuổi, bị cáo S và T phạm tội khi còn trong độ tuổi vị thành niên, bị cáo A mới qua tuổi vị thành niên, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thiếu suy nghĩ, bông bột, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo thành khẩn, năn năn hối cải. Bị cáo T có ý thức bồi thường thiệt hại do hành vi của mình gây nên. Vì vậy có căn cứ để xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt tạo điều kiện cho các bị cáo yên tâm cải tạo tốt.

Đối với bị cáo Trần Thái A Ngày 27/11/2020 tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 36 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, bị cáo có kháng cáo. Ngày 27/4/2021 tòa án nhân dân thành phố Hà Nội sửa bản án sơ thẩm xử bị cáo 02 năm tù, hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, bản án đã có hiệu lực nên cần tổng hợp theo điều 56 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Trần Thái A, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Đức T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HSST ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Áp dụng: điểm b khoản 2 điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Trần Thái A** 25 (hai mươi lăm) tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng. Tổng hợp với hình phạt 24(hai bốn) tháng tù về tội cố ý gây thương tích theo bản án số 308/HS-PT ngày 27/4/2021 của tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử. Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 49(bốn chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: điểm b khoản 2 điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Ngọc S** 14 (mười bốn) tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: **Nguyễn Đức T** 19 (mười chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Ngân

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an,
Chi cục thi hành án dân sự quận
Tây Hồ
- Bị cáo.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Bích Ngân

